

Số: 57/2024/QĐST-HNGĐ

Quan Hóa, ngày 19 tháng 07 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 146, 212, 213, 370, 371, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 57/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 06 năm 2024 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Hà Thị H – Sinh năm: 1992

CCCD số 038192038918 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 02/10/2021

Địa chỉ: Bản Sơn Thành, xã Thành Sơn, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hóa;

+ Anh Hà Công H – Sinh năm: 1992

CCCD số 038092037275 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 10/05/2023

Địa chỉ: Bản Ta Bán (trước đây là bản Xước), xã Trung Sơn, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị H và anh Hà Công H tự do tìm hiểu yêu đương, không bị ai ép buộc, tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 15/04/2013 tại UBND xã Thành Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hoá. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống đến khoảng năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ

chồng không hợp, quan điểm sống khác nhau dẫn đến không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân, tình cảm vợ chồng bị rạn nứt không có hạnh phúc. Tuy hai bên gia đình đã hòa giải, nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không cải thiện được, mà ngày càng trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay, xét thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị Hà Thị H và anh Hà Công H đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời kì hôn nhân, hai vợ chồng có với nhau 01 cháu tên là Hà Khánh Vy - sinh ngày 13/07/2014 hiện cháu đang ở cùng với mẹ. Cháu Vy có nguyện vọng ở cùng mẹ. Nay ly hôn, vợ chồng thống nhất thoả thuận giao cháu Hà Khánh Vy cho chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Vợ chồng thoả thuận anh H không phải đóng góp nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Hà Thị H và anh Hà Công H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Vợ chồng thoả thuận anh Hiếu là người nộp tiền lệ phí việc HNGĐ sơ thẩm.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn giữa các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên được Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Hà Thị H và anh Hà Công H.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Hà Khánh Vy - sinh ngày 13/07/2014 cho chị Hà Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

+ Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản và công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc HNGĐ sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí việc HNGĐ sơ thẩm anh H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số BLTU/23/0006520 ngày 17/06/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Hóa (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa, T. Thanh Hóa;
- UBND xã Thành Sơn, H. Quan Hóa, T. Thanh Hóa;
- UBND xã Trung Sơn, H. Quan Hóa, T. Thanh Hóa;
- Những người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hùng